

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ XÉT TUYỂN LỚP 6 NĂM HỌC 2024-2025

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
1	Phạm Lê Ngọc Hạnh	05/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1	Học sinh khuyết tật	14	10	22	44	48	138			138
2	Lê Nguyễn Hữu Đức	07/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	20	29	50	50	169			169
3	Bùi Minh Hùng	15/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	19	29	50	50	168			168
4	Nguyễn Bảo Như	06/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	20	28	50	49	167			167
5	Phạm Vũ Hồng Ân	13/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	18	29	49	50	166			166
6	Đỗ Gia Long	27/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	20	27	50	49	166			166
7	Phạm Bùi Thảo Uyên	08/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		19	19	27	50	50	165			165
8	Phạm Thiện Nghĩa	15/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	19	27	49	50	165			165
9	Lê Minh Thủy Trúc	15/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	17	29	50	49	165			165
10	Đỗ Hoàng Phúc	09/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		19	19	29	49	49	165			165
11	Đoàn Nguyễn Trọng Phúc	25/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		18	19	28	49	50	164			164
12	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	13/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	18	28	50	48	164			164
13	Nguyễn Ngọc Nhật Thiên	20/06/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	18	27	48	50	163			163
14	Lương Trà My	17/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	19	25	48	50	162			162
15	Võ Quốc Thiện	11/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	20	28	46	48	162			162
16	Đào Tường Vy	23/06/2013	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	HHT	5/1		18	20	28	49	47	162			162
17	Phạm Quỳnh Thu	19/09/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	19	25	48	49	161			161
18	Đỗ Duy Phúc	13/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		16	19	27	47	50	159			159
19	Nguyễn Mai Quỳnh Anh	14/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/1		20	19	22	49	49	159			159
20	Lê Tường Vy	07/06/2013	Đăk Nông	Nữ	Kinh	HHT	5/1		18	19	26	48	48	159			159
21	Lê Trần Bảo Sinh	19/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/1		19	19	21	48	49	156			156
22	Ngô Minh Thư	06/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		19	18	24	49	46	156			156
23	Nguyễn Trung Hiếu	25/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	18	24	48	46	156			156
24	Chu Nguyễn Thiên Ân	14/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/1		17	19	28	44	45	153			153
25	Phạm Minh Thu	17/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		17	18	22	48	47	152			152
26	Phạm Thanh Thảo	09/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		16	17	25	46	46	150			150
27	Nguyễn Trần Thiên Vy	23/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		16	13	22	49	48	148			148

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
28	Nguyễn Bùi Cao Minh	11/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/1		19	18	24	41	46	148			148
29	Vũ Vô Biên	14/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		18	14	24	46	45	147			147
30	Ngô Quốc Đại	02/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		20	18	21	42	44	145			145
31	Nguyễn Trần Gia Hiếu	23/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		16	14	24	48	40	142			142
32	Trần Ngọc Yến Nhi	15/01/2013	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	HHT	5/1		16	14	22	42	46	140			140
33	Phạm Thiên Phúc	12/10/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		16	13	20	42	47	138			138
34	Trần Nguyễn Thiên Kim	24/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		14	15	20	44	43	136			136
35	Phan Hoàng Phúc	13/01/2012	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/1		13	15	16	40	45	129			129
36	Trần Quang Tùng	27/09/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/1		13	14	15	26	45	113			113
37	Khổng Gia Bảo	08/05/2013	Hải Phòng	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	20	30	50	50	170			170
38	Đặng Hoàng Giang	26/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	20	30	50	50	170			170
39	Trần Ngọc Yến Nhi	04/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	20	30	50	50	170			170
40	Phan Hoàng Duy Kha	04/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		19	20	30	50	50	169			169
41	Phạm Khánh Hà	30/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/2		18	20	30	50	50	168			168
42	Phạm Thiên Mỹ	28/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	20	29	50	48	167			167
43	Bùi Phước An Tâm	10/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	19	28	49	50	166			166
44	Nguyễn Cát Tường	02/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	20	28	49	49	166			166
45	Nguyễn Thiên Phúc	27/06/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/2		19	19	30	49	48	165			165
46	Nguyễn Ngọc Uyên Thi	21/04/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	20	27	49	48	164			164
47	Nguyễn Quốc Hưng	14/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	19	29	48	48	164			164
48	Mai Khánh Ngọc	30/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	19	29	45	50	163			163
49	Nguyễn Anh Thư	05/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		18	20	28	49	48	163			163
50	Nguyễn Lê Kiều Vy	16/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		16	18	28	49	49	160			160
51	Nguyễn Ngọc Diệp	21/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		16	20	27	49	48	160			160
52	Nguyễn Anh Nguyên	19/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		19	19	24	48	49	159			159
53	Phạm Nhã Uyên	01/07/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/2		18	20	26	47	48	159			159
54	Nguyễn An Khang	09/03/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		15	20	28	49	47	159			159
55	Bùi Hoàng Thiên Phúc	29/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		19	19	27	43	49	157			157
56	Hoàng Thiên	15/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		18	19	28	47	45	157			157
57	Võ Trần Thụy Trúc	23/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		20	19	24	43	49	155			155
58	Nguyễn Vũ Phương Nhi	30/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		17	16	26	48	48	155			155
59	Hồ Hoàn Mỹ	05/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		19	20	24	45	47	155			155
60	Lê Thành Phát	01/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	19	26	44	45	154			154

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
61	Lê Thành Phát	09/01/2023	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	19	26	44	45	154			154
62	Bùi Bảo Hân	29/9/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		19	18	21	46	49	153			153
63	Nguyễn Mỹ Uyên	20/04/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/2		15	15	27	48	48	153			153
64	Nguyễn Quỳnh Anh	18/02/2013	Hải Phòng	Nữ	Kinh	HHT	5/2		18	19	24	45	47	153			153
65	Vũ Lương Hồng Ân	13/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		16	17	24	45	50	152			152
66	Khổng Ngọc Thiên Ân	11/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		18	14	24	48	48	152			152
67	Đặng Huỳnh Trí Tài	13/02/2013	An Giang	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	17	27	45	43	152			152
68	Đặng Huỳnh Trí Tài	13/02/2013	An Giang	Nam	Kinh	HHT	5/2		20	17	27	45	43	152			152
69	Nguyễn Phú An	16/09/2023	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		19	18	24	43	47	151			151
70	Nguyễn Trần Xuân Bắc	03/03/2013	Nghệ An	Nam	Kinh	HHT	5/2		15	15	24	45	47	146			146
71	Lê Nhã Phương	30/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		18	15	22	44	47	146			146
72	Phạm Thế Tùng Quân	10/11/2013	Bình Định	Nam	Kinh	HHT	5/2		18	16	22	40	44	140			140
73	Trần Bảo Ngọc	19/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		14	12	21	42	46	135			135
74	Nguyễn Thiên Ân	22/05/1013	Lâm Đồng	Nam	Kinh	HHT	5/2		16	15	21	39	41	132			132
75	Trương Khánh Anh	28/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/2		13	14	20	39	44	130			130
76	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	04/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		18	16	23	39	31	127			127
77	Phạm Nhật Long	06/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/2		17	14	19	36	39	125			125
78	Trần Bùi Thanh Tâm	06/04/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	20	30	50	50	170			170
79	Vũ Tuấn Vỹ	29/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		19	20	30	50	50	169			169
80	Nguyễn Đăng Khoa	21/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		20	19	30	50	50	169			169
81	Lê Phạm Thảo Vi	01/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	20	28	50	49	167			167
82	Nguyễn Bùi Văn Nhân	20/06/2013	Bắc Ninh	Nam	Kinh	HHT	5/3		19	20	28	49	50	166			166
83	Lê Minh Đức	09/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		19	19	30	49	49	166			166
84	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	01/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	20	28	49	49	166			166
85	Mai Hạ Chi	07/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	19	30	48	49	166			166
86	Châu Phúc Hưng	25/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		20	20	29	47	49	165			165
87	Nguyễn Hoàng Gia Thịnh	06/09/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/3		19	20	28	47	50	164			164
88	Bùi Hoàng Nhã Phương	07/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	20	27	48	49	164			164
89	Mai Trần Minh Quân	04/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		19	20	27	50	48	164			164
90	Vũ Nguyễn Cát Tường	03/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		18	20	28	47	50	163			163
91	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	20/01/2013	Hà nam	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	20	26	46	50	162			162
92	Hà Trần Gia Hân	24/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	20	28	47	46	161			161
93	Nguyễn Trần Quốc Hùng	20/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		19	18	27	47	48	159			159

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
94	Trần Huyền Trân	06/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	19	22	50	46	157			157
95	Vũ Ngọc Thảo Vy	04/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		18	20	23	46	49	156			156
96	Lê Hoàng Khánh Ly	22/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		19	18	24	46	48	155			155
97	Phạm Nguyễn Bảo Nhi	26/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		19	19	24	47	46	155			155
98	Nguyễn Hải Minh	22/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		18	19	26	46	46	155			155
99	Trần Xuân Như	13/11/2012	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/3		18	19	24	48	45	154			154
100	Nguyễn Tuấn Khoa	14/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		18	16	26	46	47	153			153
101	Ngô Hoàng Phi Long	08/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		16	19	20	48	49	152			152
102	Nguyễn Thanh Thảo My	10/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		19	16	19	50	48	152			152
103	Nguyễn Ngọc Bích	17/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/3		18	15	25	47	47	152			152
104	Trần Gia Phong	06/02/2013	Thái Bình	Nam	Kinh	HHT	5/3		16	19	21	47	47	150			150
105	Ngô Bảo Thy	25/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		20	19	23	44	44	150			150
106	Phan Vũ Thanh Trúc	24/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		15	17	26	44	47	149			149
107	Hà Gia Hân	19/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		18	18	23	43	46	148			148
108	Hồ Thị Thanh Trà	06/06/2013	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	HHT	5/3		16	16	22	43	45	142			142
109	Lê Hồng Anh	26/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/3		18	13	21	35	40	127			127
110	Vũ Minh Đức	02/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		12	17	20	40	38	127			127
111	Nguyễn Nhật Thiên Phúc	16/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/3		11	13	19	37	46	126			126
112	Trần Hoàng Đức Phát	31/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		10	14	16	41	43	124			124
113	Nguyễn Lê Minh	11/09/2023	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		12	16	19	37	37	121			121
114	Ngô Quốc Thiên	02/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/3		10	14	18	31	34	107			107
115	Nguyễn Hồ Minh Khang	03/12/2012	Quảng Trị	Nam	Kinh	HHT	5/3		10	11	16	28	31	96			96
116	Nguyễn Quốc Sang	18/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	20	30	50	50	170			170
117	Phạm Thanh Trúc	25/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	20	29	50	50	169			169
118	Trần Ngọc Hồng Ân	13/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	20	29	49	50	168			168
119	Nguyễn Thuỷ Tiên	15/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	20	28	49	50	167			167
120	Trần Văn Hạo	26/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	19	26	50	50	165			165
121	Phạm Lan Anh	14/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		19	20	28	48	50	165			165
122	Nguyễn Hà Mỹ Uyên	15/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	19	28	49	49	165			165
123	Đặng Trần Hùng Đệ	02/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	20	28	47	49	164			164
124	Đào Gia Hân	30/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		19	19	26	49	50	163			163
125	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	13/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		19	19	28	47	48	161			161
126	Nguyễn Hoàng Kim Anh	25/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		19	19	28	46	48	160			160

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
127	Nguyễn Tấn Sang	18/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		19	19	29	45	48	160			160
128	Đoàn Đức Tiến	04/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	19	25	46	49	159			159
129	Trần Duy Hưng	08/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		19	18	26	47	48	158			158
130	Trần Thanh Quân	26/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	17	27	47	47	158			158
131	Trần Ngọc Hân	18/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	20	24	48	46	158			158
132	Lý Ích Thái	28/09/2013	Đồng Nai	Nam	Hoa	HHT	5/4		20	19	25	47	46	157		1	158
133	Trương Thê Khanh	19/09/2013	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh	HHT	5/4		19	18	27	44	47	155			155
134	Nguyễn Phạm Đình Nhật	09/03/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	18	24	47	46	155			155
135	Nguyễn Ngọc Thiện	14/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/4		16	14	25	48	50	153			153
136	Trần Minh Khang	28/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		19	18	24	45	45	151			151
137	Võ Hoàng Gia Linh	23/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		19	19	24	47	41	150			150
138	Nguyễn Ngọc Như Ý	06/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		16	15	27	43	47	148			148
139	Trần Ngọc Anh Thu	04/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	17	27	43	37	144			144
140	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	10/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/4		20	19	22	39	43	143			143
141	Võ Nguyễn Bảo Anh	06/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		16	16	20	40	48	140			140
142	Vũ Thành Danh	14/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		17	16	19	43	45	140			140
143	Đặng Trần Hùng Huynh	02/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/4		11	15	24	43	44	137			137
144	Trương Hữu Lê Hoàng	08/05/2013	Lâm Đồng	Nam	Kinh	HHT	5/4		18	17	16	41	44	136			136
145	Phạm Ngọc Thủy Tiên	28/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		17	19	19	39	39	133			133
146	Nguyễn Minh Triết	28/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		19	19	15	34	44	131			131
147	Lê Tuấn Hưng	22/08/2013	Ninh Bình	Nam	Kinh	HHT	5/4		20	18	18	33	41	130			130
148	Nguyễn Anh Khoa	02/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		16	12	23	33	43	127			127
149	Đồng Văn Phong	27/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		16	15	21	35	40	127			127
150	Nguyễn Trần Anh Tuấn	15/06/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/4		12	12	20	37	40	121			121
151	Nguyễn Ngọc Hồng Nhung	28/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		12	11	17	34	36	110			110
152	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	06/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/4		10	15	18	27	37	107			107
153	Nguyễn Anh Dũng	04/07/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		20	20	29	49	50	168			168
154	Phùng Gia Hân	21/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/5		20	20	29	49	50	168			168
155	Phạm Hoàng Yên Nhi	25/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		20	20	30	48	50	168			168
156	Nguyễn Ngọc Linh Nhi	12/07/2013	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	HHT	5/5		20	20	28	49	50	167			167
157	Phạm Thị Bảo Trâm	24/12/2013	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	20	28	49	50	166			166
158	Nguyễn Ngọc Đan Thu	11/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	20	30	48	49	166			166
159	Nguyễn Ngọc Anh Thu	26/07/2013	Bình Thuận	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	20	28	48	50	165			165

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
160	Phạm Ngọc Lan	21/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	20	29	47	49	164			164
161	Phạm Hoàng Thảo Vy	09/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		20	20	29	47	48	164			164
162	Nguyễn Đức Gia An	15/09/2013	An Giang	Nam	Kinh	HHT	5/5		20	19	29	49	47	164			164
163	Hoàng Gia Đức	01/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		20	19	28	47	49	163			163
164	Lìu Ngô Gia Hân	11/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Hoa	HHT	5/5		18	18	28	48	49	161		1	162
165	Cao Khánh Thi	25/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		18	20	28	49	47	162			162
166	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	26/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		19	20	28	45	48	160			160
167	Nguyễn Xuân Khánh	04/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		20	20	24	46	49	159			159
168	Trương Ngọc Hà My	05/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		20	20	27	44	48	159			159
169	Nguyễn Cao Thường	12/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		18	17	28	47	48	158			158
170	Lê Phương Vy	25/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	18	27	45	48	157			157
171	Nguyễn Tâm Như	06/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		18	17	27	48	47	157			157
172	Trần Cát Bảo Linh	25/05/2013	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	20	24	47	47	157			157
173	Nguyễn Hoàng Nhật Quân	26/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		17	19	28	45	46	155			155
174	Khổng Trịnh Bảo Nhi	15/11/2023	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		18	20	28	43	46	155			155
175	Nguyễn Phạm Ngọc Ánh	09/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		16	20	25	45	47	153			153
176	Phạm Thiên Phước	11/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		16	20	21	47	46	150			150
177	Nguyễn Trí Dũng	15/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		18	15	27	43	46	149			149
178	Lê Hoàng Dũng	15/09/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		16	15	26	44	46	147			147
179	Trần Ngọc Mỹ Anh	02/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		19	19	24	39	43	144			144
180	Tô Ngọc Thảo	07/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	HHT	5/5		16	20	26	39	42	143		1	144
181	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	06/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		17	19	19	41	47	143			143
182	Đoàn Thanh Tuyền	30/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		18	20	20	39	46	143			143
183	Trần Thanh Tùng	12/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		18	18	22	41	44	143			143
184	Đinh Xuân Kha	11/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		16	16	23	40	44	139			139
185	Nguyễn Minh Triết	17/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		18	16	24	37	44	139			139
186	Trần Trí Nguyên	09/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		17	19	21	38	41	136			136
187	Vũ Trung Nghĩa	08/08/2005	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/5		18	19	23	36	40	136			136
188	Đỗ Nguyễn Bảo Anh	30/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		13	18	27	39	38	135			135
189	Đỗ Thị Mỹ Hạnh	16/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/5		15	19	24	32	38	128			128
190	Cao Hoàng Minh Huy	03/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		14	20	17	36	40	127			127
191	Vũ Nguyễn Xuân Đạt	30/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		12	16	17	34	39	118			118
192	Nguyễn Trần Minh Kha	25/01/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/5		12	10	16	28	28	94			94

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
193	Ngô Nguyễn Như Quỳnh	28/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6	Học sinh khuyết tật	15	15	24	46	41	141			141
194	Nguyễn Ngọc Gia Linh	08/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/6	Học sinh khuyết tật	10	16	27	40	40	133			133
195	Vũ Hoàng Kim My	01/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		20	20	30	50	50	170			170
196	Nguyễn Ánh Huyền Diệu	25/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/6		20	20	29	50	50	169			169
197	Bùi Nguyễn Bình Nguyên	11/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		20	20	30	50	49	169			169
198	Nguyễn Đặng Gia Bảo	18/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		19	20	29	50	50	168			168
199	Nguyễn Đặng Quốc Bảo	18/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		20	20	28	50	50	168			168
200	Đào Khôi Nguyên	12/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		17	20	30	50	50	167			167
201	Đặng Huỳnh Long	01/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		19	20	28	50	49	166			166
202	Phạm Bùi Gia Hân	04/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Mường	HHT	5/6		19	19	29	49	49	165		1	166
203	Nguyễn Phạm Gia Hân	06/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		20	20	29	48	48	165			165
204	Phạm Gia Khiêm	25/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		19	19	29	47	50	164			164
205	Nguyễn Nhật Hào	26/06/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		20	20	27	48	49	164			164
206	Trần Thảo Thiên An	26/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		18	20	28	50	47	163			163
207	Nguyễn Hoàng Thiên	14/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		18	20	27	50	47	162			162
208	Trần Phúc Trường An	01/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		20	19	28	46	48	161			161
209	Nguyễn Khiết Tùng	13/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		18	20	25	49	47	159			159
210	Đoàn Lê Valencia	23/10/2013	Los - USA	Nữ	Kinh	HHT	5/6		20	16	26	50	46	158			158
211	Trần Mai Hân	01/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		20	20	23	49	46	158			158
212	Đinh Hoàng Thiên Bảo	14/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		19	20	25	46	47	157			157
213	Nguyễn Đăng Đức Anh	14/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		16	20	27	44	49	156			156
214	Phạm Đình Thiên Phú	17/06/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		15	18	28	48	47	156			156
215	Đoàn Hoàng Thiên Kim	11/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		18	17	27	46	47	155			155
216	Lý Hoàng Gia Nhi	03/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Hoa	HHT	5/6		15	20	24	47	47	153		1	154
217	Phạm Đặng Khả Linh	08/12/2013	Cần Thơ	Nữ	Kinh	HHT	5/6		16	16	27	49	45	153			153
218	Nguyễn Văn Thiệu	06/07/2012	Bình Dương	Nam	Kinh	HHT	5/6		19	18	25	46	45	153			153
219	Nguyễn Đăng Khôi	08/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		17	20	26	49	41	153			153
220	Nguyễn Hải Đăng	29/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		18	20	23	46	45	152			152
221	Nguyễn Thị Ngọc Yến	14/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/6		18	19	21	47	45	150			150
222	Đặng Thị Như Ý	19/05/2013	Bạc Liêu	Nữ	Kinh	HHT	5/6		15	20	24	47	43	149			149
223	Lê Minh Ân	06/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		18	20	22	46	43	149			149
224	Hoàng Gia Bảo	15/04/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		20	15	20	46	47	148			148
225	Võ Bảo Ngọc	06/10/2013	Quảng Nam	Nữ	Kinh	HHT	5/6		19	16	25	43	45	148			148

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
226	Phạm Trần Gia An	15/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		12	20	25	49	42	148			148
227	Đoàn Tiến Thành	26/08/2012	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/6		17	17	24	45	43	146			146
228	Trần Đại Nguyên	07/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		16	15	20	46	47	144			144
229	Nguyễn Minh Khôi	12/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		15	19	22	43	36	135			135
230	Ngô Phát Đạt	08/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		14	14	24	40	41	133			133
231	Nguyễn Tuấn Khang	09/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/6		14	19	18	29	32	112			112
232	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	28/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	30	50	50	170			170
233	Nguyễn Ngọc Kỳ Uyên	22/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	30	50	50	170			170
234	Nguyễn Bảo Lâm	12/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		19	20	30	50	50	169			169
235	Khổng Minh Đức	29/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		20	20	29	50	50	169			169
236	Phạm Tiến Đạt	13/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/7		20	20	30	49	50	169			169
237	Hoàng Ngọc Bảo Trân	19/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	29	50	49	168			168
238	Mai Ngọc Như Quỳnh	01/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	30	48	49	167			167
239	Nguyễn Phú Cường	07/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		19	20	28	49	49	165			165
240	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	26/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	28	48	47	163			163
241	Phạm Đoàn Bảo Thư	16/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	30	46	47	163			163
242	Lê Kim Ngân	17/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	27	47	48	162			162
243	Nguyễn Thư Kỳ	13/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		19	20	28	45	49	161			161
244	Nguyễn Trần Phương Vy	13/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		19	20	27	47	48	161			161
245	Phan Nguyễn Phương Trinh	24/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		18	20	24	49	49	160			160
246	Nguyễn Hữu Phước	24/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		16	20	28	49	47	160			160
247	Trần Tuấn Tú	23/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/7		20	19	25	47	48	159			159
248	Nguyễn Ý Vy	13/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/7		18	20	25	47	48	158			158
249	Nguyễn Hoàng Trúc My	20/06/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/7		19	18	26	45	48	156			156
250	Nguyễn Kỳ Duyên	25/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		20	20	24	45	46	155			155
251	Trương Bảo Trân	18/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		17	20	24	47	46	154			154
252	Trần Bùi Gia Bảo	12/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/7		19	20	23	46	46	154			154
253	Nguyễn Duy Thiên	22/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		19	19	22	43	47	150			150
254	Ngô Ngọc Huyền	18/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		18	20	22	44	45	149			149
255	Trần Thủy Dung	14/12/2013	Thái Bình	Nữ	Kinh	HHT	5/7		19	18	23	42	44	146			146
256	Phạm Hoàng Ân	16/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		19	20	24	40	42	145			145
257	Nguyễn Cao Thái Bảo	16/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		17	20	22	37	48	144			144
258	Nguyễn Phạm Nguyên Khang	27/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		13	20	24	42	44	143			143

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
259	Lê Phúc Nguyên	23/10/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		16	15	24	45	43	143			143
260	Nguyễn Ngọc Trúc Ly	29/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		19	20	20	39	40	138			138
261	Lê Nguyễn Thiên Minh	02/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/7		16	18	18	38	40	130			130
262	Đoàn Minh Đức	27/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		11	10	19	36	38	114			114
263	Nguyễn Tứ Hường	15/01/2012	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/7		12	10	17	38	34	111			111
264	Vũ Tuấn Vỹ	04/09/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/7		11	12	19	28	36	106			106
265	Vũ Ngọc Quỳnh Như	02/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/7		11	10	17	34	34	106			106
266	Trần Nguyễn Phương Linh	30/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8	Học sinh khuyết tật	17	16	27	42	44	146			146
267	Trần Quốc Bảo	19/08/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8	Học sinh khuyết tật	12	13	18	38	35	116			116
268	Vũ Trúc Lam	08/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	20	29	50	50	169			169
269	Phan Phúc Thảo Vy	13/05/2013	Quảng Nam	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	20	30	49	50	169			169
270	Trương Hào Nhiên	03/04/2013	Nghệ An	Nam	Thái	HHT	5/8		20	19	30	50	49	168		1	169
271	Nguyễn Trung Hiếu	23/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	18	30	50	50	168			168
272	Đỗ Quỳnh Như	13/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		19	20	28	50	50	167			167
273	Nguyễn Tiến Sang	01/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/8		19	19	30	49	50	167			167
274	Nguyễn Thiên Long Phát	18/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		19	20	29	49	50	167			167
275	Lê Phạm Anh Đạt	29/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	20	28	49	49	166			166
276	Trần Tiến	22/12/2013	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	18	27	50	50	165			165
277	Bùi Phùng Đức Hiên	15/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	20	29	49	47	165			165
278	Đỗ Phúc Thiên Ân	11/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		18	19	28	50	49	164			164
279	Nguyễn Ngọc Diệp	31/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		16	18	28	48	50	160			160
280	Nguyễn Bảo Nam	27/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	19	29	43	49	160			160
281	Lê Như Khánh	17/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	19	27	47	47	160			160
282	Trần Tú Anh	13/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	20	26	47	47	160			160
283	Vũ Hoàng Gia Bảo	07/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	18	28	48	45	159			159
284	Nguyễn Minh Khôi	09/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		19	18	27	45	48	157			157
285	Nguyễn Ái Vy	09/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	18	27	45	47	157			157
286	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	21/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	18	22	48	47	155			155
287	Nguyễn Cao Mỹ Kim	19/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		20	19	23	47	46	155			155
288	Nguyễn Nhật Uy	12/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/8		18	14	25	46	49	152			152
289	Nguyễn Minh Khôi	08/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		19	18	21	48	46	152			152

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiêu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
290	Hoàng Ngọc Sang	09/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		18	17	23	45	47	150			150
291	Đình Thái Hoà	29/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/8		19	19	27	39	46	150			150
292	Đình Trọng Trí	12/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		17	15	26	42	49	149			149
293	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	21/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		16	18	25	46	44	149			149
294	Nguyễn Trần Minh Đăng	31/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	HHT	5/8		20	18	25	45	39	147			147
295	Phan Phan Tư Danh	25/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		17	16	23	44	45	145			145
296	Nguyễn Minh Phụng	08/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		15	16	22	43	46	142			142
297	Nguyễn Đỗ Như Ý	09/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		18	13	18	44	48	141			141
298	Vũ Ngọc Tú Quỳnh	02/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		17	16	23	41	43	140			140
299	Phạm Quốc Anh	25/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		16	16	21	45	42	140			140
300	Vũ Quang Huy	17/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	HHT	5/8		13	14	25	41	46	139			139
301	Đỗ Anh Thi	12/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		12	17	19	45	45	138			138
302	Trịnh Bảo Khang	11/04/2013	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nam	Kinh	HHT	5/8		17	14	20	35	43	129			129
303	Nguyễn Vũ Tâm Anh	16/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	HHT	5/8		16	12	17	29	28	102			102
304	Đỗ Ngọc Quỳnh Hương	10/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		20	20	30	50	50	170			170
305	Lê Đỗ Trung Kiên	23/07/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/1		19	20	30	50	49	168			168
306	Nguyễn Đình Anh Khôi	31/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/1		20	19	30	50	49	168			168
307	Phạm Ngọc Hân	01/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		20	20	29	50	49	168			168
308	Nguyễn Thị Khánh Phương	13/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	20	28	50	50	167			167
309	Đặng Quang Minh Hòa	01/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		20	20	30	48	49	167			167
310	Trần Vũ Trường Phúc	08/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		20	20	27	50	49	166			166
311	Trần Vũ Trường Phúc	08/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		20	20	27	50	49	166			166
312	Nguyễn Phúc Nguyên	26/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		20	20	29	49	48	166			166
313	Bùi Bảo An	27/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	20	27	49	50	165			165
314	Nguyễn Hồng Nhi	30/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	20	27	47	50	163			163
315	Hồ Hà Ngọc Quyên	31/05/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		20	20	30	46	47	163			163
316	Lê Thanh Tùng	03/03/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		16	20	29	48	49	162			162
317	Mai Dương Bảo Anh	01/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		18	20	26	47	49	160			160
318	Nguyễn Bảo Ngọc	26/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	20	26	46	49	160			160
319	Phạm Ngọc Hoài Ân	14/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	19	27	47	48	160			160
320	Trần Đăng Anh Khoa	24/12/2013	Quảng Trị	Nam	Kinh	NĐC	5/1		19	20	26	46	48	159			159
321	Trần Đăng Anh Khoa	24/12/2013	Quảng Trị	Nam	Kinh	NĐC	5/1		19	20	26	46	48	159			159

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
322	Nguyễn Đức Duy	01/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/1		19	19	27	47	47	159			159
323	Trương Bùi Trúc Vân	01/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	18	27	45	49	158			158
324	Nguyễn Việt Thắng	09/04/2013	Đắc Lắc	Nam	Kinh	NĐC	5/1		19	18	25	48	48	158			158
325	Chu Thanh Bảo Ngọc	03-07-2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		18	20	28	45	47	158			158
326	Lê Thị Bảo Ngọc	25/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	19	29	42	48	157			157
327	Dương Văn Gia Bảo	11/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		19	19	24	44	48	154			154
328	Nguyễn Hoàng Nam	28/03/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		18	19	25	43	46	151			151
329	Nguyễn Minh Thiên Ân	08/08/2013	Đắc Lắc	Nam	Kinh	NĐC	5/1		18	19	25	39	46	147			147
330	Nguyễn Vũ Ngọc Như Ý	17/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		19	18	20	41	48	146			146
331	Phạm Đức Phát	24/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		16	17	22	42	48	145			145
332	Trần Bảo Vy	04/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		17	18	24	40	46	145			145
333	Nguyễn Hà Phú	06/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		16	19	22	39	47	143			143
334	Trần Hoàng Phi Long	03/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		16	18	25	37	44	140			140
335	Vũ Thị Hồng Thảo	03/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/1		17	19	22	36	43	137			137
336	Bùi Xuân Đông	13/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		17	18	20	35	44	134			134
337	Nguyễn Minh Trí	01/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/1		18	19	20	31	43	131			131
338	Mai Văn Trung Đức	24/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/1		14	17	19	34	44	128			128
339	Quách Khánh An	22/06/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	50	50	170			170
340	Đào Phương Trang	07/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	50	50	170			170
341	Thái Thanh Vân	06/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	50	50	170			170
342	Lê Nguyễn Mai Phương	11/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	48	50	168			168
343	Nguyễn Minh Thư	20/11/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	48	50	168			168
344	Bùi Ngọc Khánh An	28/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		19	20	30	48	50	167			167
345	Nguyễn Ngọc Uyển Khanh	15/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	29	50	48	167			167
346	Trần Ngọc Gia Bảo	29/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	49	48	167			167
347	Vũ Minh Đạt	17/06/2013	Nam Định	Nam	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	49	48	167			167
348	Đặng Thảo Linh	26/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		19	20	29	49	49	166			166
349	Trịnh Quỳnh Anh	25/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	28	48	49	165			165
350	Nguyễn Nhật Minh	20/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		20	20	28	48	49	165			165
351	Đào Vũ Kiều My	08/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	20	30	48	47	165			165
352	Nguyễn Hải Nam	09/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	19	28	49	49	164			164

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
353	Lê Phạm Hồng Ân	14/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		18	20	28	48	49	163			163
354	Nguyễn Hoàng Oanh	16/08/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	19	28	48	48	163			163
355	Quách Thiên Phú	12/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		20	19	29	47	48	163			163
356	Bạch Nguyễn Quang Long	09/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	19	29	47	48	162			162
357	Nguyễn Quang Hiếu	02/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	17	26	49	49	160			160
358	Trần Gia Bảo	26/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	20	28	47	46	160			160
359	Nguyễn Ngọc Hồng Ân	10/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		16	19	26	49	49	159			159
360	Vì Trọng Khanh	07/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	20	26	46	48	159			159
361	Lê Quang Liêm	03/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	19	29	46	46	159			159
362	Bùi Hà Phương Vy	15/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		18	19	26	47	47	157			157
363	Nguyễn Đức Thuận	07/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	20	26	46	46	157			157
364	Nguyễn Bình Minh	21/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		17	18	26	48	46	155			155
365	Đặng Ngọc Anh Thư	19/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		19	18	24	45	48	154			154
366	Ngô Tuấn Hưng	14/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	18	23	47	47	154			154
367	Trương Thanh Phong	29/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/2		19	17	27	45	46	154			154
368	Nguyễn Ngọc Gia Hân	06/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		16	19	25	44	49	153			153
369	Vũ Hải Vân	22/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		20	19	25	40	49	153			153
370	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	23/09/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		17	20	25	44	47	153			153
371	Phan Lê Bảo Long	19/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/2		20	19	22	44	45	150			150
372	Nguyễn Bùi Thanh Thảo	26/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/2		16	16	19	39	45	135			135
373	Nguyễn Cảnh Minh Quân	23/09/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/3		20	20	30	50	50	170			170
374	Nguyễn Thái An	22/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		20	20	30	50	48	168			168
375	Nguyễn Trần Phương Đan	22/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	29	49	50	167			167
376	Nguyễn Bùi Hồng Ân	30/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		20	20	29	49	49	167			167
377	Phạm Gia Huy	30/03/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/3		19	19	29	49	50	166			166
378	Nguyễn Bá Nam Phong	06/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/3		20	19	30	48	49	166			166
379	Phạm Huy Long	25/03/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		20	20	28	47	50	165			165
380	Mai Như Ý	27/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	19	29	50	48	165			165
381	Nguyễn Hữu Khánh	26/12/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		19	20	30	48	48	165			165
382	Nguyễn Công Chính	30/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		19	18	29	49	49	164			164
383	Đỗ Bình Minh	20/12/2013	Nam Định	Nam	Kinh	NĐC	5/3		19	20	29	47	49	164			164
384	Nguyễn Võ Ngân Khánh	25/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		18	20	26	49	50	163			163

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
385	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	24/11/2013	Quảng Trị	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	28	46	50	163			163
386	Nguyễn Minh Đức	15/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		18	20	27	49	49	163			163
387	Nguyễn Ngọc Phương Như	26/1/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	28	47	49	163			163
388	Nguyễn Linh Đan	05/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		20	20	28	47	48	163			163
389	Lê Nguyễn Thanh Trúc	02/10/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	26	48	49	162			162
390	Thái Ngọc Khánh Vân	03/05/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	26	48	48	161			161
391	Hoàng Thị Vân Nhi	25/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		17	20	29	47	48	161			161
392	Dương Vũ Phương Nga	17/03/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	18	25	48	49	159			159
393	Trịnh Ngọc Hưng	03/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		18	18	27	48	48	159			159
394	Trần Tuấn Anh	12/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		19	20	28	44	47	158			158
395	Nguyễn Huy Thắng	13/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/3		19	19	28	46	46	158			158
396	Trần Lê Bảo Nghi	20/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		18	19	26	45	48	156			156
397	Nguyễn Thị Phương Trang	06/10/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	24	45	48	156			156
398	Cao Phạm Hoài Anh	10/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		19	20	25	44	48	156			156
399	Nguyễn Minh Triết	19/05/2012	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/3		18	19	26	44	44	151			151
400	Nguyễn Minh Luân	23/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		17	19	23	46	45	150			150
401	Trần Anh Hiếu	30/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		15	17	25	43	47	147			147
402	Trịnh Gia Ân	08/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		17	18	25	43	43	146			146
403	Đỗ Ngọc Thảo	08/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		18	18	23	41	45	145			145
404	Vu Ngọc Thảo Vy	10/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/3		14	18	21	39	49	141			141
405	Nguyễn Gia Bảo	13/03/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		15	18	22	40	45	140			140
406	Nguyễn Tiến Hùng	05/04/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		17	17	22	38	43	137			137
407	Bùi Đức Thắng	22/12/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		17	19	21	36	43	136			136
408	Nguyễn Minh Nhật	01/05/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		17	18	20	36	42	133			133
409	Nguyễn Quang Thái	27/11/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/3		14	14	19	35	37	119			119
410	Nguyễn Đình Bảo	13/08/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4	Học sinh khuyết tật	15	17	22	37	43	134			134
411	Hồ Phan Đan Chi	19/02/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	20	30	50	49	169			169
412	Lê Nguyễn Uyên Thương	27/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	20	30	49	49	168			168
413	Bùi Vũ Quỳnh Vy	06/02/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	20	30	49	49	168			168
414	Trịnh Thị Ngọc Huyền	18/12/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	19	30	49	49	167			167
415	Trần Tuyết Anh	19/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	20	29	49	49	167			167

STT	Họ và tên	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	HS trường	Lớp Tiểu học	Đối tượng ưu tiên	Kết quả rèn luyện 5 năm					Tổng điểm toàn cấp	Điểm ưu tiên		Tổng điểm xét tuyển
									Tổng điểm lớp 1	Tổng điểm lớp 2	Tổng điểm lớp 3	Tổng điểm lớp 4	Tổng điểm lớp 5		Con TB,LS	Dân tộc	
416	Đỗ Minh Thư	11/07/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	20	29	49	49	167			167
417	Nguyễn Trần Thanh Hải	25/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/4		20	20	30	48	49	167			167
418	Nghiêm Việt Vinh	09/12/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/4		18	19	30	50	48	165			165
419	Đặng Hà Tâm Nhi	06/09/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		19	20	29	48	48	164			164
420	Mai Bảo An	01/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		18	19	29	47	48	161			161
421	Lê Phương Nguyệt Minh	11/11/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	19	27	46	48	160			160
422	Ngô Trần Nhật Ngân	19/06/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		18	20	28	50	44	160			160
423	Chu Minh An	11/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		18	19	26	47	48	158			158
424	Lê Hữu An Phú	18/09/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		19	19	27	47	46	158			158
425	Vũ Hoàng Lâm	31/01/2013	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	NĐC	5/4		20	20	28	46	44	158			158
426	Võ Thuý Lâm	15/01/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		18	18	27	45	48	156			156
427	Trần Hạo Nhiên	31/07/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		17	19	28	44	48	156			156
428	Nguyễn Công Định	17/07/2013	Nghệ An	Nam	Kinh	NĐC	5/4		17	20	28	45	45	155			155
429	Võ Hồng Ánh	15/04/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		19	19	28	41	47	154			154
430	Phạm Phúc Lộc	20/02/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		18	18	27	45	45	153			153
431	Lê Minh Khôi	25/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		14	20	23	46	47	150			150
432	Trần Ngọc Linh	28/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		20	19	24	41	45	149			149
433	Nguyễn Khánh Duy	18/09/2012	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		17	18	25	42	46	148			148
434	Doãn Phan Quang Minh	09/06/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		19	18	26	40	45	148			148
435	Trịnh Quốc Bảo	14/9/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		16	18	22	45	44	145			145
436	Phạm Quốc Việt	23/08/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		15	17	26	43	44	145			145
437	Nguyễn Hùng Tiến	19/01/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		17	19	26	38	42	142			142
438	Nguyễn Thiên Bảo	25/08/2013	Nghệ An	Nam	Kinh	NĐC	5/4		10	16	23	41	42	132			132
439	Lê Thị Hồng Nhung	14/08/2013	Đồng Nai	Nữ	Kinh	NĐC	5/4		13	13	20	36	39	121			121
440	Nguyễn Hoàng Thiên Bảo	09/10/2013	Đồng Nai	Nam	Kinh	NĐC	5/4		13	15	21	31	35	115			115

440

Nữ213

Nam227

Tổng số học sinh tham dự xét tuyển: 440 học sinh

HHT:303

NĐC:137

Người lập bảng

Hố Nai, ngày 08 tháng 7 năm 2024
Chủ tịch Hội đồng